

BÊN TRONG ĐẠI HỘI ĐẢNG LẦN THỨ XI

LÂM BÌNH THẮNG

Ngày 12/1/2011, như dự định, đại hội đảng cộng sản Việt Nam lần thứ XI được triệu tập để bầu lên 200 ủy viên trung ương đảng bao gồm những cán bộ chỉ huy cốt cán của đảng như bí thư tỉnh ủy, thành ủy, bộ trưởng, thứ trưởng, bí thư hay tư lệnh quân khu, những tổng cục công an v.v.. trong nhiệm kỳ từ 2011 đến 2015. Sau đó, những người này sẽ lựa chọn ra 14 người lãnh đạo là những ủy viên bộ Chính Trị mà đứng đầu là tổng bí thư.

Tuy nói là bầu cử, nhưng những người được bỏ phiếu bầu ở đại hội đảng (lần này khoảng gần 1400 người) cũng đã phải được đảng lựa chọn kỹ lưỡng ở những địa phương hay cơ quan để đại diện cho khoảng trên 3 triệu đảng viên. Khoảng 80 triệu dân số còn lại của Việt Nam hoàn toàn không có tiếng nói. Ngoài ra, sự lựa chọn đó cũng rất hạn hẹp. Để lựa chọn được 200 ủy viên trung ương đảng (175 chính thức và 25 dự khuyết), những phe phái, những cán bộ chủ chốt trong bộ Chính Trị đã dàn xếp để đưa ra một danh sách ứng cử viên (có lẽ đúng ra để cử viên) mà họ đã chọn lựa gồm 279 người.

Vì sự bỏ phiếu ở mỗi đại hội đảng chỉ như một hình thức “nghị gật”, việc xếp đặt để chia chác chức vụ và quyền hành cho mỗi nhiệm kỳ giữa hai đại hội đảng (mỗi 5 năm), phải được hoàn tất trong một hội nghị trung ương đảng (2 hay 3 lần một năm, chỉ bao gồm những ủy viên trung ương đảng) của nhiệm kỳ trước, trước ngày đại hội của nhiệm kỳ sau. Đối với đại hội đảng XI lần này, danh sách đó phải được quyết định trong hội nghị trung ương 14, khoá X vào tháng 12/2010. Tuy nhiên, nhiều diễn biến đã xảy ra khiến cho danh sách dự kiến những đảng viên được đề cử vào trung ương đảng khoá XI từ 2011 đến 2015 bị hủy bỏ, và trong khoảng một tháng sau đó, những tranh chấp và dàn xếp nội bộ mãnh liệt đã diễn ra trong hậu trường bộ Chính Trị, để cho đến khi

2 ngày trước đại hội, một danh sách mới mới được thành lập và chấp thuận trong đại hội bất thường thứ 15 của khoá X ngày 10/1/2011.

Nguyên nhân đầu tiên của sự chậm trễ này là do Hồ Đức Việt, trưởng ban tổ chức của đảng. Là cháu của Hồ Tùng Mậu, có bằng cấp tiến sĩ (Toán), một bằng cấp xác thực nhất trong những ủy viên Bộ Chính Trị, giữ một chức vụ quan trọng là trưởng ban tổ chức đảng, kiêm trưởng ban nhân sự cho đại hội đảng thứ XI, đồng thời có lợi thế là người miền Bắc, Hồ Đức Việt cũng là người có khả năng được chọn vào chức tổng bí thư. Tuy nhiên, có lẽ vì quá chủ quan, trong thời gian ở bộ Chính Trị, Hồ Đức Việt đã làm mất lòng nhiều người, bản thân bị mang tiếng ăn chơi, vợ thì mang tiếng mê tín dị đoan, Khi đưa ra danh sách dự kiến cho vào trung ương đảng, Hồ Đức Việt đã để tên đa số là thân tín của mình, nhất là đã dám gạt tên những “thái tử đảng” như Nông Quốc Tuấn, Nguyễn Chí Vịnh, Nguyễn Thanh Nghị .. ra khỏi danh sách. Ngoài ra Hồ Đức Việt còn muốn cho Nguyễn Phú Trọng phải về hưu vì lý do tuổi tác. Kết quả là trong hội nghị trung ương 14, những phe phái của Nguyễn Tấn Dũng, Trương Tấn Sang, Nông Đức Mạnh, Nguyễn Phú Trọng họp nhau lại, bác bỏ danh sách của Hồ Đức Việt, đồng thời cũng loại bỏ luôn Hồ Đức Việt ra khỏi bộ Chính Trị cũng như trung ương đảng.

Một năm trước ngày đại hội đảng, người đứng đầu trong danh sách để được lên làm tổng bí thư là Nguyễn Tấn Dũng. Trong mấy năm làm thủ tướng, Nguyễn Tấn Dũng đã củng cố được thế lực nhờ nắm được những nguồn tiền bạc khổng lồ của những tập đoàn kinh tế nhà nước. Sau khi tổ chức được hội nghị các nước quanh vòng đai Thái Bình Dương (APEC), được gặp các nguyên thủ quốc gia, uy tín chính trị của Nguyễn Tấn Dũng được nâng cao. Tuy nhiên, trong năm 2010, nhiều vụ tai tiếng đã xảy ra khiến cho uy tín và vị thế của Nguyễn Tấn Dũng bị suy giảm trầm trọng.

Vụ đầu tiên là việc những tỉnh ủy để những công ty Trung Hoa thuê rừng canh tác. Những hành động này được nêu ra hồi đầu năm 2010 bởi hai cán bộ cộng sản hồi hưu là cựu đại sứ ở Trung Hoa Nguyễn Trọng Vĩnh và cựu tướng Đồng Sĩ Nguyên, khi hai ông gửi thư tới chính phủ tỏ ý quan ngại về vấn đề an ninh quốc phòng, bởi vì những tỉnh đã cho thuê đa số là những tỉnh biên giới như Bắc Giang, Lạng Sơn, Quảng Ninh... Diện tích cho thuê là khoảng trên 300 ngàn hectares với thời hạn 50 năm. Hai ông nêu rõ ngoài những hiểm họa tiềm phục về quốc phòng, còn có những hiểm họa về sinh thái, về mất mát tài nguyên và qui trách nhiệm cho chính phủ. Tuy vấn đề cho thuê rừng được nhiều trí thức và cựu cán bộ phản đối, nhưng do hậu thuẫn của những tỉnh

ủy và ủy viên bộ chính trị cùng phe, nhất là những tỉnh ủy vùng biên giới, cho nên Nguyễn Tấn Dũng vẫn không nao núng. Các tỉnh vẫn tiếp tục cho thuê và mọi chuyện bị rơi vào quên lãng.

Tương tự, vấn đề để cho những công ty Trung Hoa đem công nhân sang khai thác quặng bô-xít ở tỉnh Gia Rai (Ban Mê Thuột) cũng bị chỉ trích và phản đối mạnh mẽ. Trung Hoa đã tỏ ra rất quan tâm về dự án này từ nhiều năm trước, ngay sau khi Nông Đức Mạnh được lên làm tổng bí thư và sang thăm Trung Hoa. Trong bản tuyên bố chung ngày 3.12.2001, điểm thứ sáu, đã có câu “sẽ tích cực thúc đẩy các doanh nghiệp hợp tác lâu dài trên dự án bô-xít nhôm Đắc Nông”. Sau đó 5 năm, dự án này cũng là dự án duy nhất được nhắc lại đích danh trong bản tuyên bố về chuyến viếng thăm Việt Nam của Hồ Cẩm Đào tháng 11 năm 2006, trong đó có câu: “Khẩn trương bàn bạc và thực hiện các dự án lớn như “bô-xít Đắc Nông...”. Bauxite là hình thức quặng thô của nhôm và theo các nhà khoa học, Việt Nam có trữ lượng bauxite đứng thứ ba trên thế giới. Tuy nhiên, trong quá trình thanh lọc từ bauxite ra nhôm, sẽ sản xuất ra một số chất thải rất độc được gọi là bùn đỏ. Những trí thức và khoa học gia của Việt Nam lên tiếng phản đối để cho công ty quốc doanh Chinalco của Trung Hoa khai thác vì nhiều lý do: tai hại cho môi trường, gây xáo trộn cho đời sống cư dân trong vùng khi họ phải thiên cư đi nơi khác vì đất đai xung quanh vùng mỏ khai thác sẽ bị nhiễm độc, tổn kém cho quốc gia khi phải xây dựng hạ tầng cơ sở phục vụ cho một công ty ngoại quốc và sau cùng, sự hiện diện của hàng ngàn nhân công Trung Hoa trong vùng Tam Biên có thể đặt ra một nguy cơ về an ninh quốc phòng nghiêm trọng.

Những người phản đối việc cho Trung Hoa khai thác bauxite ngoài tướng Võ Nguyên Giáp còn có thượng toạ Quảng Độ và nhất là giáo sư Nguyễn Huệ Chi. Giáo sư Chi lập một trang mạng để phản đối, nhưng trang mạng này luôn luôn bị phá hoại.

Việc len lỏi vào những trang mạng tư nhân rồi phá hoại là thuộc phạm vi của tổng cục kỹ thuật thuộc bộ Công An. Tuy chính quyền Việt Nam lúc nào cũng chối cãi không phải là thủ phạm những vi phạm tin tặc trên, nhưng chính tướng công an Nguyễn Hải Triều lại có lần công khai khoe là “đã phá sập” 300 trang mạng (blog) phản động. Do việc phá hoại những trang mạng tràn lan ở Việt Nam, tháng 3, 2010, công ty Google đã phải cùng với những chuyên viên an ninh mạng của McAfee mở cuộc điều tra và giám đốc kỹ thuật của McAfee là Georges Kurtz đã tiết lộ: “Chúng tôi tin rằng những kẻ phá hoại có những động cơ chính trị và có liên hệ nào đó với chính phủ”.

Có lẽ nhờ uy tín cá nhân cho nên dù công khai chống đối, giáo sư Chi đã không bị bắt. Nhưng nhiều bloggers khác đã không may mắn hơn, trong đó có ông Nguyễn Văn Hải, bút danh Điều Cày, bị kết án hai năm tù nhưng sau khi hết hạn vẫn không được thả, Phan Thanh Hải, bút danh Anh Ba Sài Gòn bị bắt vì ngoài những chỉ trích về Bauxite, còn chỉ trích Trung Hoa, ông Phạm Thanh Nghiên, một giáo sư toán cũng bị giam giữ vì những tội phạm tương tự, cô Lê Nguyễn Hương Trà, bút danh Cô Gái Đồ Long vì viết về những lạm dụng quyền thế... Người chỉ trích mạnh mẽ nhất là luật sư Cù Huy Hà Vũ, con của thi sĩ Cù Huy Cận, cũng nộp đơn khởi tố Nguyễn Tấn Dũng về tội phá hoại tài nguyên quốc gia. Sợ rằng với uy tín của Cù Huy Hà Vũ, những ý kiến dân chủ của ông sẽ tạo nên một phong trào phản kháng rộng lớn, Nguyễn Tấn Dũng cho công an nguy tạo chứng cứ ông đi mua dâm để xét phòng của ông và rồi đưa ra toà về tội chống đối nhà nước.

Tuy bị phản đối gay gắt từ quốc hội hay từ một số báo chí (có lẽ dưới sự bao che của Trương Tấn Sang), Nguyễn Tấn Dũng vẫn tiếp tục cho thi hành những dự án ở Đắc Nông và Tân Rai, nhưng lại qui trách nhiệm cho toàn ban lãnh đạo đảng, trong đó Trương Tấn Sang giữ một vai trò quan trọng, bằng cách tuyên bố trong cuộc họp báo ngày 4/2 là dự án này “đã được nêu trong nghị quyết đại hội X của Đảng và Bộ chính trị đã ba lần nghe, kết luận về phát triển bôxít Tây Nguyên”.

Cuối năm 2010, không rõ từ động lực nào, Nguyễn Tấn Dũng và bộ trưởng Công Chánh Hồ Nghĩa Dũng lại đưa ra dự án xây dựng đường sắt cao tốc Bắc Nam với kinh phí dự trù là 56 tỷ mỹ kim. Lần này, vì không dính líu gì tới Trung Hoa, một thế lực “nhạy cảm”, cho nên đã gặp sự phản đối của Trương Tấn Sang trong bộ Chính Trị. Lúc đó Trương Tấn Sang đang giữ chức thường vụ ban bí thư. Do tranh chấp nội bộ giữa hai phe, bộ Chính Trị quyết định sẽ không can thiệp để cho những đại biểu quốc hội được tự do bỏ phiếu theo ý mình. Kết quả là lần đầu tiên trong lịch sử, cái quốc hội thường dùng để trình diễn của cộng sản Việt Nam đã bác bỏ một dự án của chính phủ và đã là một đòn nặng và bất ngờ cho uy tín Nguyễn Tấn Dũng (khoảng 42% chống đối, 38% ủng hộ, còn 20% không ý kiến, chờ đợi coi gió thổi chiều nào). Tuy nhiên, dự án đường cao tốc này cũng chưa nghiêm trọng bằng vụ Vinashin.

Cũng như những công ty quốc doanh khác, Vinashin là một tổ hợp công ty khổng lồ lấy vốn từ công quỹ nhà nước, với nhiệm vụ kinh doanh chính là đóng tàu, nhưng được quản lý bởi những người thân tín của Nguyễn Tấn Dũng vừa kém khả năng, vừa vô trách nhiệm. Tổng giám đốc Phạm Thanh

Bình của Vinashin đã đưa vợ, con, anh em và thuộc hạ vào giữ những chức vụ quan trọng để cùng nhau bòn rút của công. Họ chia nhau thành lập ra khoảng 200 “công ty con”, phung phí tiền nhà nước để đầu tư sang nhiều lĩnh vực khác như địa ốc, nuôi heo, trồng cà phê, trồng dưa... Kết quả là vài năm sau, công ty bị phá sản, nhà nước phải chịu một khoản nợ trên 4 tỷ mỹ kim. Khi nội vụ được đưa ra quốc hội bàn thảo, đại biểu quốc hội Nguyễn Minh Thuyết đòi thành lập một ủy ban điều tra ngộ hầu có thể bỏ phiếu tín nhiệm hay bất tín nhiệm chính phủ, nhưng dĩ nhiên, đề nghị này bị bác.

Trước một sự việc trọng đại như thế, bộ Chính Trị đã phải lên tiếng, tuy nói là thủ tướng và một số thành viên có thiếu sót, khuyết điểm nhưng họ đã “nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm” và xét thấy “chưa đến mức phải xử lý thi hành kỷ luật” đối với tập thể hay cá nhân. Trong sự việc xử chìm xuống này, Nguyễn Tấn Dũng đã nhận được sự nhân nhượng của Nông Đức Mạnh và Nguyễn Phú Trọng. Có lẽ nhờ sự làm lơ này, một người thân của Nông Đức Mạnh là Nguyễn Việt Tiến, cựu thứ trưởng bộ Giao Thông, bị dính líu vào vụ gian lận PMU 18, được tuyên bố vô tội và được thả ra khỏi tù, trong khi người đứng đầu để điều tra và bỏ tù ông là tướng Phạm Xuân Quắc bị kiểm cách đưa ra tòa và bị xử 1 năm tù treo. Những ký giả phanh phui vụ này bị bỏ tù nặng hơn. Còn thiếu tướng công an Cao Ngọc Oánh, bị mất chức trưởng ban điều tra PMU 18 vì có liên quan, vẫn an toàn và được lên làm tổng cục trưởng tổng cục hình sự và hỗ trợ tư pháp.

Dù cho được bộ Chính Trị bỏ qua, nhưng uy tín Nguyễn Tấn Dũng đã xuống thấp. Ngôi sao của Trương Tấn Sang được nâng cao. Cũng như Nguyễn Tấn Dũng, Trương Tấn Sang là người miền Nam, cùng 62 tuổi và đã từng làm ủy viên bộ Chính Trị từ 1996. Cuối năm 2009, từ vị trí số 7 ở bộ Chính Trị, Trương Tấn Sang nháy lên vị trí số 5 và đến tháng 8 năm 2010, được cử lên vị trí số 2 kiêm nhiệm thường trực ban bí thư, chỉ dưới Nông Đức Mạnh. Dưới Trương Tấn Sang là Nguyễn Văn Chi rồi Nguyễn Minh Triết. Nguyễn Tấn Dũng đang từ vị trí số 4, bị đôn xuống số 5. Lê Hồng Anh, thân thiện với Nguyễn Tấn Dũng bị đẩy từ số 2 xuống số 8. Trong những dàn xếp và mặc cả để đưa Trương Tấn Sang và Nguyễn Văn Chi lên, Nguyễn Phú Trọng giúp cho một đảng viên bảo thủ là Tô Huy Rứa được vào bộ Chính Trị.

Tuy cùng là người miền Nam, Nguyễn Tấn Dũng và Trương Tấn Sang đã không ưa nhau vì cả hai đã có những bất đồng và tranh chấp quyền lợi. Một số dự án của Nguyễn Tấn Dũng đã bị Trương Tấn Sang dùng uy thế của mình trong bộ Chính Trị bác bỏ. Những đề nghị của Trương Tấn Sang từ bộ Chính

Trị gửi sang chính phủ lại bị Nguyễn Tấn Dũng làm lơ. Hai đối thủ đều tìm cách khéo léo để hạ uy tín nhau. Chẳng hạn, ngày 22/4/2010, một số cựu tướng lĩnh và cán bộ cao cấp gửi một kiến nghị cho bộ Chính Trị chất vấn về khả năng và đạo đức của Nông Đức Mạnh, Nguyễn Phú Trọng, Nguyễn Tấn Dũng và Tô Huy Rứa thì khoảng 6 tuần sau, Trương Tấn Sang đã tự nhiên đến thăm ông Nguyễn Trọng Vĩnh, người ký tên đứng đầu lá thư để thăm hỏi. Vì thư tố cáo chỉ được đăng ở mạng Bauxite của giáo sư Nguyễn Huệ Chi, một mạng lưới ở “lề trái”, ông Sang lấy cớ đến hỏi ông Vĩnh sao lại công khai chỉ trích chính quyền, nhưng mục đích chính của ông Sang là để cho dân chúng hiểu kỳ mà tìm đọc bản kiến nghị kể tội Trọng và Dũng trên trang mạng boxitvietnam. Ngày 2/11/2010, khi đại biểu Nguyễn Minh Thuyết đòi hỏi phải điều tra vụ án Vinashin, báo Tuổi Trẻ ở TP/ HCM, địa bàn của Trương Tấn Sang, đăng ngay lên trang nhất, ca ngợi sự can đảm của Nguyễn Minh Thuyết.

Bị tấn công, Nguyễn Tấn Dũng đã không ngồi yên. Lợi dụng chức vụ, và được sự ủng hộ của Tô Huy Rứa cũng như công an, cùng với sự hỗ trợ của Lê Thanh Hải, bí thư TP/HCM, ngày buổi chiều hôm đó, thành ủy TP/HCM triệu tập tất cả những tổng biên tập của báo chí lại, ra chỉ thị là báo chí phải “quân bình” và ngày hôm sau, báo Tuổi Trẻ lại đăng lên trang nhất về đề tài Vinashin, nhưng lần này, là những tuyên bố và hình ảnh của hai đại biểu Bé Xuân Trường và Nguyễn Đức Kiên thuộc phe Nguyễn Tấn Dũng nói là không nên điều tra. Kể từ đó, những báo được coi như cấp tiến như Tuổi Trẻ, Thanh Niên, Sài Gòn Tiếp Thị đều trở nên ngoan ngoãn. Ngoài ra, đối phó lại với thư chỉ trích của những cựu tướng lĩnh, Nguyễn Tấn Dũng cũng có sẵn những cựu cán bộ như Trần Minh Hồ, Lê Văn Lý, Trần Đức Quế, viết thư tố cáo Trương Tấn Sang đã từng che chở Năm Cam, cưỡng dâm không được nên bỏ tù bà Nguyễn Thị Hồng, giám đốc công ty Xuất Nhập Khẩu Quận 3/TP/HCM, mưu mô với đám trí thức bất mãn chống đảng, và nhất là ví Trương Tấn Sang như một Boris Yeltsin của Việt Nam.

Để đánh bóng tên tuổi của mình trước công luận, Nguyễn Tấn Dũng dùng những báo “lề phải” như VnExpress để bầu Nguyễn Tấn Dũng làm “Nhân Vật của Năm 2010”, báo Pháp Luật làm như dịch từ báo chí Đức ra là thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng được đánh giá xuất sắc hơn tất cả các thủ tướng khác của châu Á trong năm 2010. Bản tin này thật ra xuất phát từ một mạng lưới vô danh nào đó ở Đức.

Tuy nhiên, sau những vụ Vinashin, đường cao tốc, bauxite, cho thuê rừng, Securrency (Lê Đức Thúy, cựu thống đốc ngân hàng bị chính phủ Úc nghi là

ăn hối lộ của một công ty Úc khi in tiền).. Nguyễn Tấn Dũng thấy gặp khó khăn khi tranh chức tổng bí thư. Trong khi đó, khi làm thủ tướng, nắm trong tay những nguồn lợi béo bở, những số tiền khổng lồ của những công ty quốc doanh, cho nên trên thực tế, quyền hành và uy tín của Nguyễn Tấn Dũng đã gần như tương đương với chức tổng bí thư, còn quyền lợi thì cao hơn.

Ngoài ra, sau cuộc bầu cử về dự án đường cao tốc mà các đại biểu quốc hội phần lớn là những ủy viên trung ương đảng, trong đó Nguyễn Tấn Dũng chỉ được 38% phiếu ủng hộ, phe chống đối được 42%, còn 20% lửng chừng đón gió, Nguyễn Tấn Dũng thấy không chắc ăn nếu quyết liệt tranh chức tổng bí thư. Hơn nữa, thông thường ở đảng Cộng Sản Việt Nam, đa số đảng viên cho rằng cán bộ miền Bắc kiên quyết hơn về chính trị, sẽ giúp duy trì chế độ độc đảng và người miền Nam có khả năng hơn về điều hành kinh tế. Một lý do khác là dân chúng miền Bắc đông nhất nên chức vụ số 1 tổng bí thư có khuynh hướng là người miền Bắc, thủ tướng là người miền Nam, chủ tịch nước là người miền Trung. Trong năm 2006, một số cán bộ miền Bắc đã bất mãn mặc dù người miền Bắc được cử giữ chức tổng bí thư nhưng lại là một người thiếu số, còn hai người miền Nam lại giữ luôn hai địa vị quan trọng là thủ tướng và chủ tịch nước.

Vì thế, khi tranh cử tổng bí thư, nếu Nguyễn Tấn Dũng thất bại và Trương Tấn Sang được lên làm tổng bí thư, người cầm đầu chính phủ sẽ phải là một người miền Bắc. Như thế, Nguyễn Tấn Dũng sẽ mất luôn chức thủ tướng. Ngược lại, nếu Nguyễn Tấn Dũng được lên làm tổng bí thư, ưu quyền nắm giữ nguồn tiền bạc của những công ty quốc doanh bị mất, Dũng sẽ gặp khó khăn khi vừa phải đối phó với thế lực của Trương Tấn Sang ở miền Nam, vừa phải đối phó với phe của Nguyễn Phú Trọng gồm thành ủy Hà Nội, khối lý luận trung ương trong đảng và những bí thư tỉnh ủy miền Bắc. Vì thế, Nguyễn Tấn Dũng quyết định sẽ duy trì ghế thủ tướng của mình và như thế, sẽ phải liên minh với Nguyễn Phú Trọng, một người không quyết đoán, để đưa Nguyễn Phú Trọng lên chức tổng bí thư, đôn đốc thủ chính là Trương Tấn Sang vào một chức vụ hữu danh vô thực là chủ tịch nhà nước. May mắn là Nguyễn Văn Chi, người miền Trung, đã được dự trừ ở chức này nhưng sức khỏe đã sa sút không thể nhận nhiệm vụ. Trong quá trình thoả hiệp, Nguyễn Tấn Dũng đã liên minh với cả Nông Đức Mạnh để cả hai đưa con cái vào trung ương đảng.

Sau những dàn xếp mặc cả trong bóng tối, một danh sách những ủy viên trung ương đảng và bộ Chính Trị mới được chấp nhận trong hội nghị trung ương đảng thứ 15 và mấy ngày sau, được đưa ra đại hội đảng để nhất trí.

Trong danh sách mới, Hồ Đức Việt bị loại, nhưng có những “công nương và thái tử đảng” như Nguyễn Chí Vịnh, Nông Quốc Tuấn, Nguyễn Thị Kim Tiến (cháu Hà Huy Tập). Trường hợp “thái tử” Nguyễn Thanh Nghị, phó hiệu trưởng đại học kiến trúc TP/HCM tuy không có tên trong danh sách dự kiến và cũng không có tên đi dự đại hội đảng, vẫn được bầu làm ủy viên dự khuyết để rồi mấy tháng sau, lên chức thứ trưởng bộ Xây Dựng, giống như Nguyễn Xuân Anh, chỉ xuất thân phóng viên và làm quận ủy, nhờ là con của Nguyễn Văn Chi, cũng được làm một trong 25 ủy viên dự khuyết. Ngược lại, một ủy viên trung ương được chọn là Phạm Bình Minh, tuy được giữ chức ngoại trưởng và có khả năng nhưng có lẽ đã không thể tiến thân để được cử vào bộ Chính Trị, là vì là con của Nguyễn Cơ Thạch, một người mà Trung Hoa không ưa.

Một trường hợp khác được đưa ra là Đào Ngọc Dung, cháu vợ Nguyễn Văn An. Mấy năm trước, Dung đã bị bắt quả tang khi gian lận thi cử và mất chức bí thư thứ nhất của đoàn Thanh Niên Cộng Sản, bị đổi qua ban công tác đảng viên ở nước ngoài. Không rõ nhờ thế lực nào, Dung lại được điều về làm bí thư tỉnh Yên Bái và nhờ thế, lại được vào trung ương đảng.

Có lẽ do trùng hợp, Đào Ngọc Dung đã không phải là người học hành gian lận duy nhất ở tỉnh Yên Bái. Phó bí thư tỉnh ủy của ông là Nguyễn Văn Ngọc cũng nổi tiếng là đã dùng 17 ngàn mỹ kim học bổng của nhà nước đi học một đại học “ma” của Mã Lai (Southern Pacific University, một trường rất quen thuộc của nhiều tiến sĩ đảng viên) và sáu tháng sau, đã có bằng tiến sĩ. Sau khi sự việc bị phanh phui, Nguyễn Văn Ngọc lặn sâu một thời gian rồi cũng được thăng lên làm phó bí thư đảng ủy khối doanh nghiệp trung ương của đảng, tương đương thứ trưởng. Nguyễn Ngọc Ân, giám đốc sở Văn Hoá của một tỉnh phía Bắc, cũng ở một trường hợp tương tự. Khi được hỏi, ông trả lời là ông chỉ là người ... kém may mắn để bị phát giác.

Sau khi đại hội đảng đã bầu ra 200 ủy viên trung ương, 14 ủy viên bộ Chính Trị của đảng Cộng Sản Việt Nam khoá XI được bầu ra từ những người này. Theo danh sách, đứng đầu là Nguyễn Phú Trọng, sau đó lần lượt là Trương Tấn Sang, Phùng Quang Thanh, Nguyễn Tấn Dũng, Nguyễn Sinh Hùng, Lê Hồng Anh, Lê Thanh Hải, Tô Huy Rứa, Phạm Quang Nghị, Trần Đại Quang, Tòng Thị Phóng, Ngô Xuân Dụ, Đinh Thế Huynh và Nguyễn Xuân Phúc. Theo thông lệ không phải từ thời Đỗ Mười, Lê Khả Phiêu mà từ thời phong kiến các vua sai sứ cầu phong, sau khi được bầu, Nguyễn Phú Trọng cử ngay sứ giả là trưởng ban đối ngoại của đảng Hoàng Bình Quân sang Trung Hoa để báo cáo

với Hồ Cẩm Đào.

Nhìn chung, xét theo danh sách những ủy viên trung ương và ủy viên bộ Chính Trị, đường lối cai trị của nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam không có gì thay đổi. Sự kiểm soát nhân dân và đàn áp những người chống đối được thể hiện qua sự hiện diện của hai tướng công an trong bộ Chính Trị. Hai người này, cùng với Nguyễn Phú Trọng, Tô Huy Rứa, Đinh Thế Huynh, Phạm Quang Nghị ... là những người cuồng tín với chế độ độc đảng. Trong khi đó nhiệm vụ bảo vệ quốc gia chỉ có một người đại diện là Phùng Quang Thanh. Nhu cầu cần có một chính sách ngoại giao cần thiết để bảo đảm an ninh quốc gia trong một thời đại liên lập toàn cầu bị coi nhẹ khi không có một ủy viên bộ Chính Trị nào thuộc ngành ngoại giao. Điều đó dễ hiểu vì hầu như chính quyền cộng sản Việt Nam hầu như đang nương tựa vào Trung Hoa trên tất cả mọi phương diện, bao gồm chính trị, quốc phòng, ngoại giao, kinh tế, văn hoá... Kẻ địch chính của Việt Nam cũng là kẻ địch chính của Trung Hoa là những diễn biến hoà bình, không phải là những "tàu lạ" tấn công lấn chiếm đất nước, bắt giữ hay đánh giết ngư phủ của ta. Mọi thua thiệt mất mát của ta đều được phản đối và luôn luôn được hứa hẹn là sẽ được giải quyết "trên cơ sở nhận thức chung của lãnh đạo cấp cao hai nước" rồi chìm vào quên lãng. Nhiệm vụ của Việt Nam là được nhai đi nhai lại 16 chữ vàng và lời khen "bốn tốt". Chỉ duy nhất là sau hà hiệp của Trung Hoa với hai tàu Bình Minh và Viking mới đây, trước phản ứng của dư luận, Việt Nam phải cử thứ trưởng ngoại giao Hồ Xuân Sơn sang đàm phán. Khi trở về, Hồ Xuân Sơn tuyên bố đạt được kết quả tốt đẹp trong khi bản tin tiếng Anh của Tân Hoa Xã đề ngày 28/06 viết về cuộc gặp gỡ này đã nói "Cả hai nước đều phản đối những thế lực bên ngoài can dự vào tranh chấp giữa Trung Quốc và Việt Nam...", đồng thời Trung Hoa cũng nhắc đến công hàm của ông Phạm Văn Đồng năm 1958 gởi ông Chu Ân Lai tán đồng tuyên bố về lãnh hải của Trung Quốc.

Trên đây là những diễn biến trong kỳ đại hội đảng lần thứ XI của đảng Cộng Sản Việt Nam. Cũng như những đại hội trước, đại hội này không đưa ra được những điều mới lạ. Những tranh chấp xảy ra trong cấp lãnh đạo chỉ giản dị là sự tranh giành quyền lực và quyền lợi, không có mảy may khác nhau về chính sách. Đối ngoại thì lấy lòng Trung Hoa, đối nội thì đàn áp những người khác chính kiến hay những người đặt quyền lợi của quốc gia dân tộc lên trên quyền lợi của đảng, kinh tế thì khai thác tối đa đến mức bừa bãi tài nguyên quốc gia. Với một lực lượng an ninh chìm nổi gần một triệu người, đảng Cộng Sản Việt Nam còn có thể duy trì chế độ của họ thêm một thời gian nữa. ☐